

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HS-ST

Ngày 19 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Võ Sĩ Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Hội - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2022/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 96 /2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thị Đạm E. Sinh năm: 1987; Tên gọi khác : Lê Thị Đ; Tại : tỉnh D; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : 232, đường Lý Thường Kiệt, Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh D; Chỗ ở hiện nay : sống lang thang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc : Kinh ; giới tính : nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Tư và bà Nguyễn Thị Thu Bảy; chồng : chưa có ; Tiền án : 01 lần: Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2017/HS-ST ngày 07/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “ trộm cắp tài sản ”. Chấp hành xong hình phạt ngày 12/02/2018, án phí dân sự và hình sự chưa thi hành; Tiền sự : không. Nhân thân : ngày 06/7/2005 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện tỉnh Cà Mau thời hạn 24 tháng về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy ”; tại bản án số 01/2008/HSPT của Tòa án tỉnh Cà Mau tuyên xử bị cáo 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 29/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 18 tháng. Chấp hành xong ngày 25/5/2019. Bị bắt tạm giam ngày 24/12/2021 đến nay. Có mặt.

Bị hại :

1. Ông Trần Minh Nh, sinh năm: 1979; Cư trú : khóm G, phường H, thành phố C. Vắng mặt.

2. Ông Lê Minh L, sinh năm : 1959; cư trú : hẻm 49/6A, đường Hùng Vương , khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

3. Bà Lê Thị Bích L, sinh năm : 1969; cư trú : khóm J, phường K, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Ông Bành Phong V sinh năm : 1980; Cư trú : khóm M , phường N, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Trong thời gian từ ngày 02/8/2021 đến ngày 24/12/2021 Lê Thị Đậm E thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau :

Lần thứ nhất : khoảng 13 giờ ngày 02/8/2021 Lê Thị Đậm E đi ngang nhà ông Lê Minh L tại hẻm 49/6A, khóm E, phường F, thành phố C thì phát hiện ông L đang nằm ngủ trên võng, điện thoại gắn sạc để trên tay vịn ghế salon nên Đậm E đi đến lấy trộm điện thoại di động Iphone XS và 01 cục sạc dự phòng, rồi đem bán điện thoại cho anh Bành Phong V với giá 1.400.000đ, còn cục sạc dự phòng Đậm E đã ném bỏ trên đường đi nên chưa thu hồi được.

Đến 16 giờ ngày 02/8/2021 ông Lộc đến công an phường F, thành phố C trình báo mất 01 điện thoại Iphone XS và 01 cục sạc dự phòng. Đến 17 giờ cùng ngày tại nhà ông Lê Đình H công an phường F đã trích xuất 02 đoạn camera ghi hình đối tượng trộm cắp tài sản. Đến 12 giờ 45 phút ngày 05/8/2021 công an phường F lập biên bản về việc Lê Thị Đậm E ra đầu thú và tạm giữ của Đậm E 01 đôi dép quai kẹp bằng nhựa màu nâu đã qua sử dụng. Lúc 15 giờ 15 phút ngày 05/8/2021 công an phường F cho Đậm E xem lại đoạn camera thì Đậm E thừa nhận người lấy trộm điện thoại và cục sạc dự phòng là Đậm E. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày anh Bành Phong V giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu đen 512GB, IMEI 35727 6090772067.

Lần thứ hai : khoảng 13 giờ ngày 06/8/2021 Lê Thị Đậm E đi ngang chòi vuông công nghiệp của anh Trần Minh Nh tại khóm g, phường h, thành phố C thì phát hiện bên trong có 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số 59K1 – 15821 chìa khóa vẫn còn trên xe không người trông coi nên đi vào dắt xe ra ngoài đường Hải Thượng Lãn Ông, rồi đề máy xe chạy về nhà bạn tên B gởi. Lúc 16 giờ 05 phút cùng ngày công an Phường H tiếp nhận tin báo của anh Nh bị mất xe. Đến 20 giờ ngày 07/8/2021 Đậm E đến công an thành phố C tự thú về hành vi lấy trộm xe và giao nộp lại xe mô tô hiệu wave màu đỏ biển số 59K1 – 15821. Quá trình điều tra xác định xe do chị Trần Minh Ng đăng ký chủ xe, qua làm việc chị Ng xác định xe đã giao cho anh Nh toàn quyền quản lý, sử dụng nhưng chưa sang tên nên không liên quan và yêu cầu ghi trong vụ án.

Đối với người tên B theo lời khai của Đậm E, qua làm việc xác định là Sơn Ngọc B và B xác định không quen ai tên Đậm E và không cho ai gởi xe nhờ vào khoảng thời gian tháng 8/2021 đến tháng 11/2021.

Lần thứ ba : vào khoảng 14 giờ ngày 24/12/2021 Đậm E điều khiển xe mô tô biển số 69C1 – 05508 chạy lòng vòng phường K, thành phố C thì phát hiện nhà

bà Lê Thị Bích L mở cửa phía trước không ai trông coi nên đột nhập vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh ngọc để trên tủ thờ, lúc này bà L phát hiện bắt quả tang Đạm E cùng tang vật giao cho Công an phường K, thành phố C xử lý. Lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày Công an phường K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đạm E và tạm giữ điện thoại nêu trên và 01 xe mô tô biển số 69C1 – 5508.

Đối với xe mô tô biển số 69C1 – 5508 quá trình điều tra E khai nhận là của Ngô Hoài N cầm cho T và T cho E mượn xe đi mua đồ. Qua điều tra xác định xe trên do Lê Kiều Tr ngụ tại số 125, khóm S, phường F, thành phố C đăng ký chủ xe, nhưng xác minh tại địa chỉ trên thì không có ai tên Lê Kiều Tr.

Đối với người tên Ngô Hoài N theo lời khai của E, cơ quan điều tra công an thành phố C đã làm việc với N và N xác định không biết gì về xe mô tô và cũng không quen với T và E.

Đối với T qua xác minh không xác định được T do không có họ tên địa chỉ cụ thể.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 88,89 /KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C kết luận:

01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 512G màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 8/2021, giá trị còn lại là 11.900.000đ.

01 sạc điện thoại di động 20.000 MAH đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 8/2021, giá trị còn lại 200.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15,38 /KL-HĐĐGTS ngày 22/3/2021 và ngày 10/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C kết luận:

01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 59K1 – 15821 đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 06/ 8/2021, giá trị còn lại là 2.100.000đ.

01 điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh ngọc, đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 12/2021, giá trị còn lại là 1.500.000đ

Tại bản Cáo trạng số: 101/CT-VKS, ngày 24 tháng 6 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Lê Thị Đạm E về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52 ; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Tuyên bố Lê Thị Đạm E phạm tội “ trộm cắp tài sản ”

- Xử phạt : Lê Thị Đạm E từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép quai kẹp bằng nhựa màu nâu đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô biển số 69C1 – 5508 quá trình điều tra chưa xác định là của ai nên tiếp tục giao cơ quan điều tra xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự : các bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết. Riêng đối với anh Vũ buộc bị cáo bồi thường cho anh Vũ số tiền 1.400.000đ.

Đối với Bành Phong V là người mua điện thoại của Em nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra công an thành phố C không xem xét xử lý là phù hợp.

Án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên, viện kiểm sát thành phố Cà Mau, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến, khiếu nại gì nên tất cả đều thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo E khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện : trong các ngày 02/8/2021; 06/8/2021 và ngày 24/12/2021 Lê Thị Đậm E đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp của các bị hại Lê Minh L, Trần Minh Nh và Lê Thị Bích L các tài sản gồm : 01 điện thoại di động Iphone XS MAX và 01 cục sạc điện thoại di động đã qua sử dụng; 01 xe mô tô wave màu đỏ biển số 59K1 – 15821 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh ngọc, với tổng giá trị tài sản theo định giá là 15.700.000đ . Với hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “ trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khung hình phạt theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản ” chưa được xóa án tích và trong thời gian ngắn bị cáo thực hiện nhiều lần phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự nên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy

nhiên, xét về nhân thân của bị cáo đã bị xét xử tội trộm cắp tài sản và đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải biết tìm cho mình công việc ổn định để trở thành người có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm điều đó mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó nhận thấy bị cáo chưa biết ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với Bàn Phong V là người mua điện thoại của E nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau và Viện kiểm sát không xem xét xử lý là phù hợp.

[7]Về vật chứng : 01 đôi dép quai kẹp bằng nhựa màu nâu đã qua sử dụng cơ quan công an thu giữ của bị cáo, nay bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 69C1 – 5508 quá trình điều tra chưa xác định là của ai nên tiếp tục giao cơ quan điều tra xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau. Do đó không đặt ra việc xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[8]Về trách nhiệm dân sự : các bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết. Đối với ông V quá trình điều tra yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.400.000đ và bị cáo đồng ý bồi thường nên chấp nhận.

[9]Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Căn cứ Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Đạm E phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Thị Đạm E 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/12/2021.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép quai kẹp bằng nhựa màu nâu đã qua sử dụng .

Buộc bị cáo Lê Thị Đạm E bồi thường cho ông Bàn Phong V số tiền 1.400.000đ.

Kể từ ngày ông Bàn Phong V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lê Thị Đạm E không thanh toán khoản tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ ; án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 300.000đ

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;

- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Lương Tiến Sĩ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *TAND Tỉnh Cà Mau;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu VT (TM: TAND TPCM).*

Lương Tiến Sĩ